

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 193/2024/HS-ST
Ngày 10-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thuỳ Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05 và 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 147/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2024/HSST-QĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 tại Kiên Giang; nơi thường trú: Ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: Cư xá H, khu phố Đ, phường H, thành phố U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị Ng; vợ Lê Thị D (đã ly hôn); có 01 người con, sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: không;

Ngày 21/9/2023, có hành vi cố ý gây thương tích bị Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định tạm giữ từ ngày 21/9/2023. Ngày 29/9/2023, bị khởi tố chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Danh Thị L, sinh năm 1986; nơi thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Kiên Giang; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Phùng Văn K, sinh năm 1990 và ông Lê Thanh T1, sinh năm 1977; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T và bà Danh Thị L sống chung với nhau như vợ chồng tại ở Cư xá Quê Hương thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương từ khoảng đầu tháng 6/2023.

Đến ngày 08/9/2023 giữa T và bà L xảy ra mâu thuẫn nên bà L dọn đi, khoảng 02 ngày sau, bà L gọi điện thoại nói với T là đừng đi tìm bà L nữa vì bà L đang sống chung với một người đàn ông khác. Đến ngày 20/9/2023, T nhìn thấy bà L được một người đàn ông lạ chở đi làm nên T tức giận và nảy sinh ý định chém L. Thực hiện ý định, khoảng 05 giờ sáng ngày 21/9/2023, T mang theo 01 con dao cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 09cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11cm để vào trong cái túi màu đen rồi đeo ở trước ngực và 01 con dao cán bằng gỗ dài khoảng 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 21cm để ở trong túi quần phía sau đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đen xanh, biển số 68B1-375.08 đi đến cổng Công ty TNHH MTV thực phẩm A (Công ty thực phẩm A), khu Công nghiệp Nam Tân Uyên thuộc phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên đứng đợi L. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, lúc này T nhìn thấy L được ông Nguyễn Thanh T1 (là người làm chung Công ty với L) chở bằng xe mô tô đến trước cổng Công ty thực phẩm A thì T chạy đến dùng con dao cán gỗ dài khoảng 13cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 21cm chém một cái trúng vào khuỷu tay trái, một cái trúng vào tay phải và một cái trúng vào vùng ngực của L gây thương tích thì ông Phùng Văn K là bảo vệ trực tại cổng của Công ty thực phẩm A nhìn thấy truy hô nên T cầm dao bỏ chạy được khoảng 70m thì bị ông Phùng Văn K đuổi theo không chế bắt giữ được T giao cho Đoàn Công an khu Công nghiệp thành phố Tân Uyên. Đoàn Công an khu Công nghiệp thành phố Tân Uyên đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 con dao cán bằng gỗ dài khoảng 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 21cm; 01 con dao cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 09cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đen xanh, biển số 68B1-375.08 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 68B1-375.08 tên chủ sở hữu Nguyễn Văn T và 01 căn cước công dân tên Nguyễn Văn T.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 6209/KLTTCT-C09B ngày 28/9/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định thương tích tại thời điểm giám định của bị hại Danh Thị L là 47% (bốn mươi bảy phần trăm).

Tại kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 1859/KLTTCT-C09B ngày 29/3/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định thương tích tại thời điểm giám định của bị hại Danh Thị L là 47% (bốn mươi bảy phần trăm).

Đôi với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen xanh, biển số 68B1-375.08 qua tra cứu do Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 21/9/2023, T sử dụng xe mô tô này để thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Danh Thị L yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường chi phí điều trị thương tích là 150.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn T đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường khoản nào. Tại phiên toà, bị cáo đồng ý bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại là 150.000.000 đồng.

Cáo trạng số 163/CT-VKSTU ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt từ 06 (Sáu) năm đến 07 (Bảy) năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị cáo đồng ý bồi thường chi phí chữa trị cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên, tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi bằng kim loại dài 21cm; 01 con dao cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 09cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11cm và 01 túi vải màu đen có dây đeo; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đen xanh, biển số 68B1-375.08 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 68B1-375.08 tên chủ sở hữu Nguyễn Văn T; trả lại bị cáo 01 căn cước công dân tên Nguyễn Văn T.

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo, bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và bị hại đồng ý xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa khai nhận phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo trước sau thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại về quá trình thực hiện hành vi phạm tội và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 21/9/2023, tại khu vực công Công ty TNHH MTV thực phẩm A, Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên thuộc phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi dùng dao là “hung khí nguy hiểm” chém một cái trúng vào khuỷu tay trái, một cái trúng vào tay phải và một cái trúng vào vùng ngực phải của bà Danh Thị L gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 47% (bốn mươi bảy phần trăm). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, hiểu rõ khi sử dụng dao chém vào những vị trí trên cơ thể của bị hại thì khả

năng gây tổn hại sức khỏe cho bị hại là rất cao, chỉ vì mâu thuẫn trong tình cảm và ghen tuông mà bị cáo lại gây thương tích cho bị hại là thể hiện tính xem thường pháp luật. Do đó, cần có một mức hình phạt thật nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí chữa trị với số tiền 150.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 150.000.000 đồng cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 con dao cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi bằng kim loại dài 21cm; 01 con dao cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 09cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11cm và 01 túi vải màu đen có dây đeo là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đen xanh, biển số 68B1-375.08 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 68B1-375.08 bị cáo sử dụng làm phương tiện đi gây thương tích cho bị hại nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 căn cước công dân tên Nguyễn Văn T là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/9/2023.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T có nghĩa vụ bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bà Danh Thị L số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 con dao cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi bằng kim loại dài 21cm; 01 con dao cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 09cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11cm và 01 túi vải màu đen có dây đeo;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đen xanh, biển số 68B1-375.08 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 68B1-375.08 tên chủ sở hữu Nguyễn Văn T;

- Trả lại bị cáo 01 căn cước công dân tên Nguyễn Văn T.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Tân Uyên (01);
- Công an thành phố Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên (01);
- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Lê